TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 210/2024/HS-PT
Ngày: 21-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Quốc Cường

Các Thẩm phán: ông Phạm Việt Cường

ông Nguyễn Chí Công

- *Thư ký phiên tòa*: ông Phạm Minh Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa*: ông Lê Ra - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 126/2024/TLPT-HS ngày 27 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo Hồ Sỷ L tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2024/HS-ST ngày 17 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 755/2024/QĐXXPT-HS ngày 25 tháng 4 năm 2024.

1. Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Hồ Sỷ L1, sinh ngày 15 tháng 02 năm 2004 tại tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: khóm K, thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Trị; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Bru-Vân Kiều; tôn giáo: Tin lành; giới tính: nam; trình độ văn hóa: 6/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Hồ T và con bà Hồ Thị H; sống như vợ chồng với chị Hồ Thị Du M; trú tại: khóm K, thị trấn L, huyện H; tỉnh Quảng Trị và có với nhau 02 người con, con lớn sinh năm 2022 và con nhỏ sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 06 tháng 4 năm 2022, có mặt tại phiên tòa.

2. Người bào chữa cho bị cáo Hồ Sỷ L1: ông Trần Đại N - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Q; địa chỉ: số D T, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, có mặt tại phiên toà.

3. Người phiên dịch: ông Hồ Văn L2; địa chỉ: khóm A, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Quảng Trị, có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 22 giờ 25 phút ngày 05 tháng 4 năm 2022, tại Trung tâm Thương mại L4 thuộc khóm T, thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Trị, Phòng Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Q phối hợp với các lực lượng chức năng phát hiện bắt người phạm tội quả tang đối với A H1, sinh năm 2002; trú tại: Bản K, cụm K, huyện S, tỉnh Savanakhet, Lào. Thu giữ: 01 gói màu đen, bên ngoài quấn lớp băng keo trong suốt, bên trong có 05 gói màu vàng chứa các viên nén hình trụ tròn màu hồng, màu xanh (sau khi tạm giữ được niêm phong ký hiệu NS1A 066645). A H1 khai nhận đang cùng thực hiện hành vi mua bán trái phép ma túy với Hồ Sỷ L1 và L1 đang ngồi ở quán C1 tại khu vực bờ hồ thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Trị. Lực lượng chức năng đã tiến hành giữ người khẩn cấp đối với Hồ Sỷ L1 và thu giữ trên người của Lôi 01 điện thoại di động hiệu OPPO; thu giữ tại quán 01 điện thoại di động hiệu VIVO.

Trên cơ sở kết quả bắt người phạm tội quả tang, các Bản kết luận giám định, lời khai của A H1, Hồ Sỷ L1 và lời khai người chứng kiến; kết quả xét nghiệm chất ma túy trong mẫu nước tiểu; kết quả tra cứu list điện thoại tại các nhà mạng; kết quả kiểm tra lịch sử điện thoại của bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác đã được Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Q thu thập có căn cứ để xác định:

Khoảng cuối tháng 03 đầu tháng 04 năm 2022, Hồ Sỷ L1 được một người đàn ông tên T1 (không rõ lý lịch, địa chỉ cụ thể) sử dụng số điện thoại thuê bao 0702606745 liên lạc đến số điện thoại thuê bao 0345647959 của L1 hỏi mua 05 "tấm" ma túy tổng hợp. Sau đó, L1 sử dụng điện thoại thuê bao trên liên lạc đến số 0375065800 của A H1 (là anh rể của L1) thông báo có người đặt mua 05 "tấm" ma túy tổng hợp. A H1 liên hệ với một người Lào (không rõ địa chỉ) hỏi và biết giá 01 "tấm" ma túy tổng hợp là 40.000.000 đồng, nên liên lạc báo cho L1 biết và yêu cầu L1 báo giá 45.000.000 đồng/01 "tấm" ma túy. Sau đó, L1 liên lạc báo cho T1 biết và thống nhất 05 "tấm" ma túy với giá 225.000.000 đồng. Sáng ngày 05 tháng 4 năm 2022, T1 liên lạc cho L1 thông báo đang đến thị trấn L để giao dịch như đã thỏa thuận trước đó. Lôi báo cho A H1 biết và A H1 liên lạc với người L3 mua 05 "tấm" ma túy và xin thanh toán sau khi bán được ma túy, người này đồng ý rồi đưa 05 "tấm" ma túy đựng trong một gói màu đen đến giao cho A H1. Sau khi mua được ma túy, A H1 thuê A X (không rõ địa chỉ) vận chuyển số ma túy trên sang thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Trị, rồi liên lạc bảo Lôi đón A H1 sang Việt Nam để giao dịch. Lôi điều khiển xe mô tô hiệu Wave α biển kiểm soát 74H1-314.21 đến bờ sông S và mượn đò

chèo qua sông đón A H1, rồi điều khiển xe mô tô chở A H1 đến khu vực bờ hồ thị trấn L gặp T như thỏa thuận. Đến nơi, L1 cùng A H1 thấy T1 đứng cạnh một xe ô tô màu trắng, không rõ biển kiểm soát, trên xe ô tô có một người đàn ông (không rõ lý lịch, địa chỉ) đang ngồi ở vị trí ghế tài xế. Cả bốn người đi vào một quán nước ở khu vực bờ hồ thị trấn L. Ngồi một lúc thì người đàn ông đi cùng T1 quay lại xe ô tô, còn A H1, L1 và T1 chuyển sang quán C1 đối diện với quán cafe đã ngồi. Sau đó, L1 đi cùng T1 ra xe ô tô kiểm tra tiền, T1 mở chiếc túi xách cho Lôi kiểm tra thì L1 nhìn thấy trong túi xách có 04 lốc tiền mệnh giá 500.000 đồng nên cùng T1 quay lại quán C1 thông báo cho A H1 biết. Sau đó, A H1 nhận được điện thoại của một người đàn ông (không rõ lý lịch, địa chỉ) thông báo ma túy đã được đưa sang thị trấn L, hỏi địa điểm giao ma túy. Tem, L1 và A H1 thỏa thuận sẽ giao ma túy cho một người khác do T1 cử đến tại Trung tâm Thương mại L4, sau khi hoàn thành, T1 sẽ thanh toán tiền. Thỏa thuận xong T1 đưa số điện thoại 0763662102 của người nhận ma túy cho L1 và A H1. Sau đó, L1 ngồi tại quán cafe cùng T1 đợi giao, nhận tiền, còn A H1 lấy xe mô tô của L1 đi đến Trung tâm Thương mại L4 nhận 05 "tấm" ma túy đựng trong gói màu đen từ hai người đàn ông (không rõ lý lịch, địa chỉ) rồi đưa đến giao cho một người đàn ông (không rõ lý lịch, địa chỉ) đang đứng ở Trung tâm Thương mại L4 thì bị lực lượng chức năng phát hiện, người giao và người nhận ma túy đều bỏ chạy, còn A H1 bị bắt quả tang cùng tang vật. Sau khi bắt giữ A H1, lực lượng chức năng đến quán C1 và tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Hồ Sỷ L1, đối tượng tên T1 đã trốn thoát.

Tại Bản giám định số 396/KL-KTHS ngày 08 tháng 4 năm 2022 của Phòng K Công an tỉnh Q kết luận:

- Các viên nén màu hồng được niêm trong gói niêm phong, ký hiệu NS1A 066645 gửi đến giám định có khối lượng 2.990,66g là ma túy loại Methamphetamine.

- Các viên nén màu xanh được niêm trong gói niêm phong, ký hiệu NS1A 066645 gửi đến giám định có khối lượng 30,66g, không tìm thấy chất ma túy trong các viên nén màu xanh.

Với nội dung nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2024/HS-ST ngày 17 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Hồ Sỷ L1 phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251; Điều 40; điểm c khoản 1Điều 47 Bộ luật Hình sự. Khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: xử phạt bị cáo Hồ Sỷ L1 mức hình phạt Tử hình.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án. Trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo Hồ Sỷ L1 được gửi Đơn xin ân giảm mức án Tử hình lên Chủ tịch nước.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

Ngày 24 tháng 01 năm 2024 bị cáo Hồ Sỷ L1 kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung: Toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án Tử hình là quá nặng, xin Toà án cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa cấp phúc thẩm:

Bị cáo Hồ Sỷ L1 trình bày không rút kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên toà phát biểu:

Về tố tụng: kháng cáo của bị cáo Hồ Sỷ L1 là trong thời hạn luật định.

Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Hồ Sỷ L1 về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" là có căn cứ, đúng pháp luật. Bị cáo cho rằng bị ép cung, nhục hình nhưng không có tài liệu, chứng cứ gì chứng minh. Hơn nữa tại các buổi làm việc lấy lời khai đối với bị cáo đều có đại diện Viện kiểm sát, Luật sư tham gia, nhưng bị cáo không ý kiến khiếu nại gì về việc bị ép cung, nhục hình. Do đó, việc bị cáo cho rằng bị cáo bị ép cung, nhục hình là không có cơ sở. Tại phiên toà xét xử sơ thẩm và phúc thẩm bị cáo không nhận tội, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Hồ Sỷ L1 mức hình phạt Tử hình là phù hợp. Tại phiên tòa xét xử phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo tranh tụng: ngoài lời khai của A H1 thì không có tài liệu, chứng cứ khác để chứng minh bị cáo Hồ Sỷ L1 có tội. Bị cáo nhận tội trước đây là do bị ép cung, nhục hình tại Đồn Công an thị trấn L. Bản ghi âm thu được từ điện thoại của người mua ma túy không biết là của ai. Nội dung bản ghi âm cũng không thể hiện việc mua bán ma túy. Việc dùng bản ghi âm trên để buộc tội bị cáo là không phù hợp. Không có căn cứ chứng minh việc mua bán ma túy của A H1 có liên quan đến bị cáo Hồ Sỷ L1. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét tuyên bị cáo Hồ Sỷ L1 không có tội. Bị cáo thống nhất lời bào chữa của Luật sư.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Ngày 24 tháng 01 năm 2024 bị cáo Hồ Sỷ L1 kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2024/HS-ST ngày 17 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt. Như vậy, kháng cáo của bị cáo là trong thời hạn luật định, Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Hồ Sỷ L1:

[2.1] Tại phiên tòa xét xử phúc thẩm, bị cáo Hồ Sỷ L1 trình bày cho rằng: bị cáo bị cơ quan điều tra ép cung, nhục hình nên nhận tội. Bị cáo không phạm tội như bản án sơ thẩm đã tuyên.

Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: quá trình điều tra, cơ quan điều tra và Điều tra viên khi tiến hành tố tụng đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự như tại các buổi lấy lời khai, hỏi cung Hồ S đều có sự tham gia của Kiểm sát viên, Luật sư bào chữa cho Hồ Sỷ L1, người phiên dịch và tại các buổi lấy lời khai, hỏi cung này thì Hồ Sỷ L1 cũng không trình bày cho Kiểm sát viên, Luật sư bào chữa cho mình, người phiên dịch về việc bị ép cung, nhục hình. Đồng thời, Hồ Sỷ L1 cũng không có Đơn trình bày về việc bị ép cung, nhục hình gửi cho Thủ trưởng Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị. Hơn nữa, tại Biên bản hỏi cung bị can ngày 24 và 31 tháng 8 năm 2023 do Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị tiến hành thể hiện lời trình bày của Hồ Sỷ L1 (có người bào chữa, người phiên dịch tham gia) như sau: "*Những buổi làm việc có Kiểm sát viên, Người bào chữa, người phiên dịch cùng tham gia diễn ra khách quan, tôi không bị tác động, ép buộc, đe doạ, bức cung, nhục hình gì... Tôi không muốn làm Đơn kêu oan, khiếu kiện, khiếu nại gì, tôi chỉ thay đổi lời khai của mình*". Do đó, lời khai nại của Hồ Sỷ L1 tại phiên toà phúc thẩm hôm nay cho rằng bị ép cung, nhục hình là không có căn cứ chấp nhận

[2.2] Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa xét xử sơ thẩm, phúc thẩm, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 05 tháng 4 năm 2022 và các Biên bản ghi lời khai, Biên bản hỏi cung bị can A H1 *thể hiện lời khai của* A H1 *như sau:*

Khoảng cuối tháng 03 đầu tháng 04 năm 2022, L1 (là em vợ của A H1) sử dụng thuê bao 0345647959 liên lạc đến số điện thoại 0375065800 (của A H1) thông báo có người đặt mua 05 "tấm" ma túy tổng hợp và nói A H1 tìm nguồn để mua. A H1 liên hệ với một người Lào hỏi và biết giá 01 "tấm" ma túy tổng hợp là 40.000.000 đồng, nên liên lạc báo cho L1 biết và yêu cầu L1 báo giá 45.000.000 đồng/01 "tấm" ma túy. Sáng ngày 05 tháng 4 năm 2022, L1 báo cho A H1 biết đến thị trấn L để giao dịch như đã thỏa thuận. A H1 liên lạc với người L3 mua 05 "tấm" ma túy và xin thanh toán sau khi bán được ma túy, người này đồng ý rồi đưa 05 "tấm" ma túy đựng trong một gói màu đen đến

giao cho A H1. Sau khi mua được ma túy, A H1 thuê A X vận chuyển số ma túy trên sang thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Trị, rồi liên lạc bảo Lôi đón A H1 sang Việt Nam để giao dịch. Lôi đã chèo đò qua sông đón A H1 và điều khiển xe mô tô hiệu Wave α biển kiểm soát 74H1-314.21 (của L1) chở A H1 đến khu vực bờ hồ thị trấn L và gặp người mua ma túy. Đến nơi, A H1 và L1 cùng thấy một người đứng cạnh một xe ô tô màu trắng, không rõ biển kiểm soát, trên xe ô tô có một người đàn ông đang ngồi ở vị trí ghế lái (tài xế). Cả bốn người đi vào một quán nước ở khu vực bờ hồ thị trấn L. Ngồi một lúc thì người đàn ông đi xuống giữ xe, còn A H1, L1 và một người đàn ông còn lại chuyển sang quán C1 đối diện với quán cafe đã ngồi trước đó. Sau đó, L1 đi cùng người này ra xe ô tô kiểm tra tiền, sau đó quay lại quán C1 và thông báo cho A H1 biết. A H1 nhận được điện thoại của một người đàn ông (bạn của A X) thông báo ma túy đã được đưa sang thị trấn L, hỏi địa điểm giao ma túy. Người đàn ông này, A H1 và L1 thỏa thuận sẽ giao ma túy cho một người khác do người đàn ông mua ma túy cử đến tại Trung tâm Thương mại L4, sau khi hoàn thành, họ sẽ thanh toán tiền. Thỏa thuận xong, người này đưa số điện thoại 0763662102 của người nhận ma túy cho L1 và A H1. Sau đó, L1 ngồi lại quán cafe cùng người đàn ông đợi giao, nhận tiền, còn A H1 lấy xe mô tô Wave α biển kiểm soát 74H1-314.21 của L1 đến Trung tâm Thương mại L4 nhận 05 "tấm" ma túy đựng trong gói màu đen từ hai người đàn ông rồi đưa đến giao cho một người đàn ông đang đứng ở Trung tâm Thương mại L4 thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang cùng tang vật (lời khai này không thay đổi từ khi A H1 bị bắt ngày 05 tháng 4 năm 2022 cho đến khi A H1 chết ngày 22 tháng 3 năm 2023).

Các Biên bản ghi lời khai, Biên bản hỏi cung bị can Hồ Sỷ L1 *từ khi bị bắt đến trước khi nhận Kết luận điều tra thể hiện lời khai của* L1 *như sau:*

Khoảng cuối tháng 03 đầu tháng 04 năm 2022, Hồ Sỷ L1 được một người đàn ông tên T1 (tự giới thiệu ở Đ) sử dụng số thuê bao 0702606745 (Lôi lưu trong danh bạ điện thoại tên "hang", điện thoại O bị Công an thu giữ khi bị bắt) liên lạc đến số thuê bao 0345647959 của L1 hỏi mua 05 "tấm" ma túy tổng hợp và tự giới thiệu tên T1. Sau đó, L1 sử dụng thuê bao trên liên lạc đến số 0375065800 của A H1 (là anh rể của L1) thông báo có người đặt mua 05 "tấm" ma túy tổng hợp, sau đó A H1 báo giá 1 tấm 45.000.000 đồng. Lôi liên lạc báo cho T1 biết và thống nhất 05 "tấm" ma túy với giá 225.000.000 đồng. Khoảng 18 giờ ngày 05 tháng 4 năm 2022, L1 đang ở nhà thì T1 gọi điện thoại nói tối nay sẽ lên Lao Bảo để mua 5 tấm ma túy và L1 nói để hỏi đã. Lôi điện thoại cho A H1 báo và A H1 đồng ý, một lúc sau A H1 gọi điện thoại nói L1 đón A H1 ở bờ sông, đến bờ sông không thấy A H1, Lôi chèo thuyền sang nước Lào và chờ A H1. Khoảng 10 đến 15 phút A H1 đến thấy không cầm gì, L1 chèo chở A H1 qua Việt Nam và điều khiển xe mô tô hiệu Wave α biển kiểm soát 74H1-314.21 chở A H1 đến khu vực bờ hồ thị trấn L gặp T như thỏa thuận.

Đến nơi, L1 cùng A H1 thấy T1 đứng cạnh một xe ô tô màu trắng, không rõ biển kiểm soát, trên xe ô tô có một người đàn ông (không rõ lý lịch, địa chỉ) đang ngồi ở vị trí ghế lái. Cả bốn người đi vào một quán nước ở khu vực bờ hồ thị trấn L. Ngồi một lúc thì người đàn ông đi cùng T1 quay lại xe ô tô, còn A H1, L1 và T1 chuyển sang quán C1 đối diện với quán cafe đã ngồi. Sau đó, L1 đi cùng T1 ra xe ô tô kiểm tra tiền, T1 mở chiếc túi xách cho Lôi kiểm tra thì L1 nhìn thấy trong túi xách có 04 lốc tiền mệnh giá 500.000 đồng nên cùng T1 quay lại quán C1 thông báo cho A H1 biết, lúc này A H1 có điện thoại và nghe điện thoại sau đó mượn xe Lôi đi.

Tại Biên bản lấy lời khai người làm chứng tại quán cà phê B *xác nhận:*

Thời điểm khoảng 20 giờ 30 phút ngày 05 tháng 4 năm 2022, có 04 người đàn ông vào quán gọi 2 lon pepsi và sau đó 3 người đi đâu không rõ, còn lại 01 người vẫn ngồi tại bàn. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, tôi thấy lực lượng chức năng vào trong quán đến bàn 01 người ngồi lại và mời người này về trụ sở làm việc. Sau khi, lực lượng chức năng mời người thanh niên đi, tôi ra dọn dẹp bàn thì phát hiện trên bàn có 01 máy điện thoại di động nên tự nguyện giao nộp cho lực lượng chức năng để xác minh điều tra.

Tại Biên bản kiểm tra điện thoại Vivo, Biên bản dịch nội dung ghi âm, Thông báo giám định tại các file ghi âm có tên "Ku lao bao" gồm 12 file so sánh với mẫu tiếng nói của Hồ Sỷ L1 trong 02 file âm thanh với thời lượng 10 phút 25 giây và bản 10 phút 08 giây xác định được giọng một trong hai người đàn ông là giọng của bị cáo Hồ Sỷ L1 với nội dung liên quan đến việc giao dịch mua ma túy, bản ghi âm này cũng trùng với thời gian, thời lượng các cuộc gọi đi, gọi đến từ số điện thoại 0345647959 (điện thoại Oppo của L1 được số điện thoại 0702606745 lưu "Ku lao bao") và số điện thoại 0702606745 (điện thoại Vivo được số điện thoại 0345647959 lưu "hang").

Tại Biên bản kiểm tra điện thoại Oppo thu giữ của Lôi, thể hiện các cuộc gọi đi từ số thuê bao 0345647959 của L1 liên lạc đến số điện thoại 0375065800 của A H1 và số điện thoại 0702606745 (được lưu trong danh bạ "hang") phù hợp với các Biên bản lấy lời khai, Biên bản hỏi cung của A H1 và bị cáo L1.

Bản giám định số 396/KL-KTHS ngày 08 tháng 4 năm 2022 của Phòng K Công an tỉnh Q kết luận: các viên nén màu hồng được niêm phong trong gói ký hiệu NS1A 066645 gửi đến giám định có khối lượng 2.990,66g là ma túy loại Methamphetamine. Các viên nén màu xanh được niêm phong trong gói ký hiệu NS1A 066645 gửi đến giám định có khối lượng 30,66g không tìm thấy chất ma túy trong các viên nén màu xanh.

Bị cáo L1 cũng xác nhận giữa bị cáo và A H1 không có mâu thuẫn gì. Nói lời sau cùng tại phiên toà xét xử sơ thẩm, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về cùng gia đình.

[2.3] Với những nội dung đã được phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm có căn cứ khẳng định: ngày 05 tháng 4 năm 2022, A H1 cùng với Hồ Sỷ L1 đã có hành vi mua bán trái phép 2.990,66g ma túy loại Methamphetamine tại Trung tâm Thương mại L4 thuộc khóm T thì bị bắt quả tang cùng với tang vật được niêm phong theo quy định của pháp luật. Phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án. Do đó, Toà án cấp sơ thẩm kết tội bị cáo Hồ Sỷ L1 về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.4] Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Khối lượng ma túy bị cáo Hồ Sỷ L1 mua bán trái phép là 2.990,66g loại Methamphetamine là rất lớn. Hành vi phạm tội của bị cáo Hồ Sỷ L1 là đặc biệt nghiêm trọng, có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội đặc biệt lớn. Đã xâm phạm đến chính sách độc quyền thống nhất quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, trực tiếp là hoạt động mua bán chất ma túy; xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội.

Khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) quy định: phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình. a)… ; b) *Heroine,* C*,* M1*,* A*, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng 100 gam trở lên*.

Bị cáo Hồ Sỷ L1 phạm tội bị xét xử với khung hình phạt quy định từ 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình. Tại phiên toà xét xử sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo Hồ Sỷ L1 không nhận tội, nên không được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định, phân tích, đánh giá về tính chất hành vi phạm tội, hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra và xử phạt bị cáo Hồ Sỷ L1 mức hình phạt Tử hình là có căn cứ, đúng pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Hồ Sỷ L1 phải chịu theo quy định của pháp luật.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ Sỷ L1, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2. Tuyên bố bị cáo Hồ Sỷ L1 phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; Điều 40; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Hồ Sỷ L1 mức hình phạt Tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 367 Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo Hồ Sỷ L1 được gửi Đơn xin ân giảm mức án Tử hình lên Chủ tịch nước.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Hồ Sỷ L1 phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Thành viên Hội đồng xét xử	**Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa**
(Đã ký)	(Đã ký)
Phạm Việt Cường **Nguyễn Chí Công**	**Trần Quốc Cường**